TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/DS-ST
Ngày: 29/3/2024
V/v tranh chấp: "*Hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Văn Nhịn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Tám**

2. Bà **Âu Thị Ngọc Hoa**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Công Thúy An**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè không tham gia phiên tòa.*

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 34/2024/TLST-DS ngày 15/01/2024 về việc tranh chấp *"Hợp đồng góp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXXST-DS ngày 11/3/2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Cẩm S**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: 1/ Anh **Bùi Văn T**, sinh năm: 1962.

2/ Chị **Lê Thị H**, sinh năm: 1966.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

(Chị S, chị H có mặt tại phiên tòa, anh T vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 15/01/20234 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm S trình bày:*

- Chị có tham gia chơi 02 dây hụi 2.000.000 đồng do chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T làm đầu thảo, dây hụi khui ngày 09/6/2020al, hụi có 26 phần, chị Tham gia 01 phần. Chị đã đóng hụi sống được 23 kỳ thì đầu thảo ngưng khui, hai bên đối chiếu chị H, anhT thiếu chị số tiền là 53.000.000 đồng, sau phía chị Hiệp có trả cho chị số tiền 4.000.000 đồng, hiện còn nợ lại số tiền 49.000.000 đồng.

- Nay chị yêu cầu chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T cùng trả số tiền 49.000.000 đồng.

** Theo các Tờ tự khai đề ngày 21/02/2023 và ngày 05/3/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T trình bày:*

- Chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T thừa nhận chị H có làm đầu thảo 02 dây hụi 2.000.000 đồng, khui ngày 09/6/2020al, hụi có 26 phần, chị S gia 01 phần đã đóng được khoảng 23 lần hụi sống, sau đó ngưng hụi. Dây hụi thứ 2 chị S đóng được 03 lần thì ngưng. Sau khi ngưng hụi hai bên đối chiếu anh chị còn thiếu chị S số tiền 53.000.000 đồng là đúng. Sau đó chị H có trả được số tiền 4.000.000 đồng, hiện còn thiếu chị S số tiền là 49.000.000 đồng.

Nay anh chị đồng ý cùng trả cho chị S số tiền là 49.000.000 đồng, nhưng do kinh tế hiện gặp khó khăn xin trả dần 03 tháng trả số tiền 2.000.000 đồng.

* Tại phiên tòa chị S, chị H vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên. Anh T vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. **Về tố tụng**:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Nguyên đơn kiện tranh chấp về giao dịch chơi hụi, đây là giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ tranh chấp*: Nguyên đơn kiện yêu cầu bị đơn trả tiền hụi, do vậy xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là tranh chấp về Hụi theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

- *Về việc vắng mặt của đương sự*: Anh Bùi Văn T là bị đơn trong vụ án có đơn xin vắng mặt đề ngày 04/3/2024. Xét yêu cầu xin vắng mặt của anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo đơn anh T.

[2]. **Về nội dung vụ án**:

- Chị Nguyễn Thị Cẩm S là tay em có tham gia chơi 02 dây hụi 2.000.000 đồng do chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T làm đầu thảo, dây hụi khui ngày 09/6/2020al, hụi có 26 phần, chị S tham gia 01 phần, chị đã đóng hụi sống được 23 kỳ thì đầu thảo ngưng khui, dây hụi thứ 02 chị S đóng được 03 lần hụi sống, dây hụi ngưng khui.

Sau khi ngưng hụi hai bên đối chiếu chị H anh T thiếu chị S số tiền là 53.000.000 đồng, sau phía chị H có trả cho chị S số tiền 4.000.000 đồng, hiện còn nợ lại số tiền 49.000.000 đồng.

[2.1]. Nhận thấy theo lời khai của chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T thừa nhận có làm đầu thảo 02 dây hụi 2.000.000 đồng khui ngày 09/6/2020al, chị S tham gia mỗi dây 01 phần là đúng, do vậy có căn cứ xác định tranh chấp hụi giữa chị Nguyễn Thị Cẩm S với chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T thực tế phát sinh theo quy định tại các Điều 471 Bộ luật Dân sự.

[2.2]. Sau khi ngưng hụi hai bên đã đối chiếu chị H, anh T thiếu chị S số tiền 53.000.000 đồng, sau phía chị H có trả cho chị s số tiền 4.000.000 đồng, hiện còn nợ lại số tiền 49.000.000 đồng từ năm 2022 đến nay chưa trả là có lỗi vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 280 Bộ luật dân sự.

Xét chứng cứ yêu cầu khởi kiên chị S yêu cầu chị H, anh T trả số tiền 49.000.000 đồng là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị S. Buộc chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T trả cho chị Nguyễn Thị Cẩm S số tiền 49.000.000 đồng là phù hợp với Điều 280 Bộ luật Dân sự.

[2.3]. Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án chị H có yêu cầu xin được trả dần 03 tháng trả số tiền 2.000.000 đồng. Xét yêu cầu xin trả dần của chị H là nhằm kéo dài thời gian giải quyết vụ án gây thiệt thòi quyền lợi nguyên đơn và không được nguyên đơn đồng ý, nên không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của chị H.

[3]. **Về án phí**: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. **Về quyền kháng cáo**: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 471, Điều 280 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm S;

- Buộc chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T trả cho chị Nguyễn Thị Cẩm S số tiền 49.000.000 đồng.

Kể từ ngày chị S có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị H, anh T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Lê Thị H và anh Bùi Văn T chịu 2.450.000 đồng.

- Hoàn lại chị Nguyễn Thị Cẩm S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.225.000 đồng theo biên lai thu số 0014866 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Anh T được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Nhịn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Tại phòng nghị án Hội trường A - Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhịn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông

2. Ông

Tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-DS ngày 15/01/2024 về việc tranh chấp " Hụi" giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Cẩm S**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp 2, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: 1/ Anh **Bùi Văn T**, sinh năm: 1962.

2/ Chị **Lê Thị Hiệp**, sinh năm: 1964.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

(Chị S, chị Hiệp có mặt tại phiên tòa, anh T vắng mặt.)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

* Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 100% (3/3) như sau:

- Căn cứ vào các Điều 471, Điều 280 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm S;

- Buộc chị Lê Thị Hiệp và anh Bùi Văn T trả cho chị Nguyễn Thị Cẩm S số tiền 49.000.000 đồng.

- Kể từ ngày chị S có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Hiệp, anh T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Lê Thị Hiệp và anh Bùi Văn T chịu 2.450.000 đồng.

- Hoàn lại chịNguyễn Thị Cẩm S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.225.000 đồng theo biên lai thu số 0014866 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Anh T được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nghị án kết thúc vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

- Thành Viên Hội Đồng Xét Xử **- Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Nhịn